TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 170/2017/QĐST-HNGĐ	

Bình Đại, ngày 04 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 256/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Trần Thị Duyên T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 34BH, ấp BH, tt BĐ, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Huỳnh Ngọc T**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 34BH, ấp BH, tt BĐ, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Duyên T và anh Huỳnh Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Duyên T và anh Huỳnh Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Duyên T được nuôi 02 con chung tên Huỳnh Nhật Quang, sinh ngày 06/10/2003 và Huỳnh Xuân Mai, sinh ngày 21/01/2009. Sự

thỏa thuận này cũng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu Quang và Mai. Ghi nhận sự tự nguyện chị T nuôi con chung không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Duyên T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005709 ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ. Vậy chị Trần Thị Duyên T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã An Hóa, huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Tháo